

Code: Kinh Văn số 1658

## CHỮ GIÁO QUYẾT ĐỊNH DANH NGHĨA LUẬN

- Thứ tự Kinh Văn số 1658.
- Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh, quyển thứ 32, thuộc Luận Tập Bộ Toàn. Từ trang 507 đến trang 508.
- Thánh Từ Thị Bồ Tát tạo ra luận này.
- Đời nhà Tống, Tây Thiên dịch kinh Tam Tạng Triều Phụng Đại Phu, Thích Hồng Lô Khanh. Truyền Pháp Đại Sư Thần Thích Hộ phụng chiếu dịch.
- Sa Môn Thích Như Điển, Phương Trượng Chùa Viên Giác Hannover, Đức Quốc, dịch từ chữ Hán sang tiếng Việt ngày 4 tháng 6 năm 2008.

Quy mệnh tất cả Phật Thế Tôn  
Quy mệnh nên nói pháp ba thừa  
Quy mệnh tất cả hòa hợp chúng  
Quy mệnh Phổ Hiền pháp giới lý.

Ở đây lược nói tất cả lời dạy về các căn thành chữ chính, mà nghĩa thật của nó trong đây nghĩa là gì ? Đó là:

Chữ Án đầu tiên. Ta nay đánh lễ; chữ này thanh tịnh, chẳng sanh 2 tướng. Nếu lại có người hay dùng chữ này để mãi trên lưỡi thì kẻ kia sẽ được các huệ căn bản chân thật. Chữ này trong tất cả các giáo nghĩa đều bí mật sâu xa.

Lại có 3 chữ. Đó là Kim Cang Hồng, mà đây là cái nhọn chánh. Từ chữ này tuyên thuyết tất cả nghĩa quy của chánh pháp vậy. Tâm của 3 cõi kia, pháp này cũng thế. Chữ ác làm tướng để nói. Chữ Ương tức là tánh không. Tức là chữ Ác kia lại là mẹ của trí tuệ. Là đạo hay chẳng là đạo; tất cả đều từ đây mà nói. Lại cũng là văn tự căn bản của pháp giới, biến nhập vào tánh không; đầu cuối tương ứng. Do đây chánh trí có thể được thành tựu. Nếu có pháp được thuyết, đều được thành tựu. Cái kia không nói, lại cũng như vậy. Cho nên tất cả sự tạo tác, tất cả đều bình đẳng. Ở nơi luân hồi tùy thuận mà chuyển. Cho nên nói văn tự pháp giới ở đây lại có nghĩa là gì ? Do vậy nên nói. Đó là:

Ca Khư Nga Già Tả Sai Nặc Noa Thác Đà Noa Trà Đa Tha Na Đà Ba Phả Ma Bà Dương La La Võng Tang Hân.

Như vậy các chữ; tức như trước đã nói, nhiếp vào chữ Ương kia. Tướng này bây giờ nói đó tức là tánh không. Sanh ra tất cả những giáo pháp sâu xa. Đây cũng lại có tên là không không; xuất hiện tất cả những thuyết tướng. Đó chính là:

Ca Khư Nga Già Tả Sai Nặc Noa Thác Đà Noa Trà Đa Tha Na Đà Ba Phả Ma Bà Già La La Phước Tát Ha.

Như thế tất cả các chữ ấy như trước đã nói là nhiếp lấy chữ ác. Tướng này bây giờ nói, nghĩa tức là mỗi một chữ; tất cả đều từ tất cả trí tuệ mà sanh. Tướng đầu ứng với hành và ngã pháp hai loại; tất cả đều bình đẳng. Kim Cang gia trì cứu cánh an trụ.

Lại nữa tất cả sự nghiệp đều từ Kim Cang Tam Muội sanh ra. Đó là:

Ca Khư Nga Già Tả Sai Nặc Tát Thác Đà Noa Trà Đa Tha Na Đà Bà Phả Ma Già La La Phước Tác Hạ. Như thế tất cả những chữ này đều nhiếp lấy chữ A. Tướng này bây giờ nói, nghĩa là tất cả sự nghiệp Kim Cang. Lại nói tiếp:

Điều Ô Đài Ế Lý Lý Lê Lê Y Ái Án Áo.

Trong đây chữ Án, tướng ấy bây giờ nói, nghĩa là tất cả chữ đều từ đây mà sanh.

Trong đây chữ Hồng, tướng ấy tức như trước đã nói; tất cả sự nghiệp đều từ Kim Cang Tam Muội mà xuất sanh.

Lại nữa như trước đã nói các chữ. Đó chính là 3 thân, là tánh, tướng an trụ như thật. Đó là:

Chữ Hồng tức là pháp thân; chữ A tức là báo thân và chữ Án tức là hóa thân. Như thế, ba chữ này nhiếp lấy 3 thân. Từ đó phân biệt nói đạo giải thoát của ba thừa. Đây chính là nguyên nhơn chính để nói. Cho đến Thanh Văn, Duyên Giác và tất cả trí tri. Do từ đây mà xuất hiện để nói tất cả pháp. Tức là 3 chữ này. Lại nữa đây là Kim Cang Tam Nghiệp được an trụ như thật. Đó chính là:

Án A Hồng

Trong này chữ Án chính là Kim Cang thân nghiệp. Chữ A chính là Kim Cang ngữ nghiệp và chữ Hồng chính là Kim Cang tâm nghiệp.

Lại nữa A và Ác là 2 chữ an trụ vào tánh không. Trong đây chữ Ác lại là chánh trí. Trong này chữ A tức là chánh giác; tối thượng bí mật.

Lại nữa chữ Hồng là tâm trí, rõ biết tất cả pháp, như trên đã nói tất cả các chữ. Nên biết rằng tất cả từ đây Ương, A, Hồng 3 chữ sanh ra. Do đây mà tất cả các pháp đều khởi; tất cả các tướng làm cho phân biệt. Tất cả các pháp kia đều cùng với Ương, A hai chữ đầu, cuối tương nhiếp với nhau. Trong này chữ Hồng sanh ra tất cả. Ở nơi ba cõi, trong đó xuất hiện các hình tướng. Rồi có Trời, Người, Rồng, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Càn Thát Bà và thành tựu cả Trì Minh Thiên, Kiết Tường Thiên, Biện Tài Thiên, Điều Ma Thiên, Đế Thích Thiên, Phạm Vương Thiên, Ca La Diên Thiên, Đại Tự Tại Thiên, như thế tất cả các vị Trời cùng với Thiên Hậu, cho đến tất cả các loài hữu tình giới, đàn ông, đàn bà; cho đến tất cả các vị Phật, Bồ Tát v.v... Tất cả đều từ chữ Hồng này mà xuất sanh biến hóa. Mỗi mỗi tâm kia trụ ở tướng của chữ này.

Nếu tâm tưởng đến chữ này và trụ giữa hư không thì xuất sanh vô ngại. Cho nên tâm của ba cõi giống nhau, cùng với tâm này nhập vào. Tâm nhập vào đây rồi. Điều này ở đây được gọi là: Hiện chứng Bồ Đề. Phải biết tâm này là tâm vô đẳng, vô thủ, vô trước, vô trụ, vô biểu, vô tướng. Đây chính là hư không, bình đẳng với tất cả trí. Chẳng có chỗ được tương ưng. Vô tự, vô tha tương ưng với chánh hạnh. Thế gian sở dĩ có Chiên Đà La là do những hạnh của sắc tộc thấp nhất đó. Cho đến các loại hàng sanh, cũng do chỗ làm sai biệt mà sanh ra nhiều loại như thế. Như vậy các hành động lại có chỗ sai biệt. Tất cả lại đều chẳng lìa tất cả trí, mà trí ấy tương ưng với chánh hành.

Lại nữa tất cả chữ nghĩa, tánh ấy chẳng thể nói được, rồi ở kia tất cả đều rõ biết. Những văn tự ấy là phương tiện dùng để nói.

Trong chữ ấy có nghĩa gì chẳng ? Nghĩa ấy chính là không thật vậy. Hư không nghĩa là gì ? Nghĩa là tánh ấy không, nghĩa là Tuất Thát La. Tuất Thát La nghĩa là gì ? Nghĩa là chẳng nói được. Vô thuyết nghĩa là gì ? Nghĩa là vô tướng. Vô tướng nghĩa là gì ? Nghĩa là tất cả trí. Tất cả trí nghĩa là gì ? Nghĩa là như ý bảo. Như ý bảo nghĩa là gì ? Nghĩa là ba cõi Đại Tự Tại. Ba cõi Đại Tự Tại nghĩa là gì ? Nghĩa là biến chiếu. Biến chiếu nghĩa là gì ? Nghĩa là Phạm Thiên. Phạm Thiên nghĩa là gì ? Nghĩa là Đại Lực Thiên. Đại Lực Thiên nghĩa là gì ? Nghĩa là Tự Tại Thiên. Tự Tại Thiên nghĩa là gì ? Đó có nghĩa là Phật vậy. Phật nghĩa là gì ? Nghĩa là Kim Cang Tát Đỏa. Kim Cang Tát Đỏa nghĩa là gì ? Nghĩa là Quán Tự Tại. Quán Tự Tại nghĩa là gì ? Nghĩa là Thế Gian. Thế Gian nghĩa là gì ? Nghĩa là luân hồi. Luân hồi nghĩa là gì ? Nghĩa là Niết Bàn. Niết Bàn nghĩa là gì ? Nghĩa là bất khả số. Bất khả số nghĩa

là gì ? Nghĩa là bất khả tri. Bất khả tri nghĩa là gì ? Nghĩa là vô sanh. Vô sanh nghĩa là gì. Nghĩa là vô diệt. Vô diệt nghĩa là gì ? Nghĩa là vô sắc. Vô sắc nghĩa là gì ? Nghĩa là vô thính. Vô thính nghĩa là gì ? Nghĩa là vô căn bản. Vô căn bản nghĩa là gì ? Nghĩa là vô trường dưỡng. Vô trường dưỡng nghĩa là gì ? Nghĩa là vô trụ. Vô trụ nghĩa là gì ? Vô trụ này tức là vô sở hữu, lia tất cả trí, tư duy phân biệt, ra khỏi chư Phật và Phật giác ngộ. An trụ nơi Kim Cang với chữ Hồng làm căn bản. Tức chữ Hồng này lại thành liên hoa hỏa mạn na la. Trụ hư không tánh, lia các tánh pháp trần. Hai loại căn bản tối thượng, thanh tịnh tương ưng với thắng hạnh.

Như vậy chữ này đã rõ rồi. Ở trong chốn luân hồi luôn luôn dừng mãnh tinh tấn, làm cho rộng được vui lớn Niết Bàn. Nếu trụ ở tâm này, đây là bậc trí, diệt pháp khổ não, hai loại căn bản, tất cả đều bình đẳng. Đây chính là tinh tấn thắng hạnh tối thượng. Thành tựu mâu ni, với pháp an lạc lớn. An trụ nơi chánh niệm, như ánh sáng mặt trời chiếu khắp thế gian. Tâm trí bình đẳng, tương ưng an trụ. Cho đến tất cả bí mật sâu xa như trước đã nói. Tuất Thất La kia và phần hư không, tất cả đều như đã nói. Như thế thành tựu tối thượng thắng pháp; tức được chư Phật tự tánh tương ưng. Rõ biết thế gian, cho đến tất cả chúng sanh, sanh ra các pháp. Hai loại ái, hỷ hòa hợp tương ưng; sẽ rõ biết được tánh không. Pháp vô thường kia cứu cánh đều vắng lặng.

### **Chư Giáo Quyết Định Danh Nghĩa Luận**

**HẾT**